**ĐỀ 1 I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm) Đọc văn bản sau:**

***ĐƯỜNG ĐI HỌC***

|  |  |
| --- | --- |
| *Khúc khuỷu ruột dê ổ gà ổ chó* *Đường dẫn con đi suốt tuổi thơ mình* *Nhiều gai góc nhưng cũng đầy hoa cỏ Vui rập rờn theo những cánh bướm xinh…**Mười cây số bốn mùa chân xuôi ngược Manh áo nghèo mưa nắng bạc tóc hoe* *Không ngăn nổi hồn nhiên chim sáo hót* *Chiều vô tư ngõ đom đóm lập lòe* *Ôi! Thương quá cái thời cơm cõng củ* *Lén nhìn con cạo rá mẹ thở dài*  | *Bữa cháo bữa rau qua ngày giáp hạt Túc tắc rồi con cũng lớn như ai.* *Thêm một tuổi là con thêm một lớp* *Bước dài hơn, đi đứng chững chạc hơn* *Con đường cũ mở ra nhiều lối mới Cánh bướm xưa vẫn bay lượn chập chờn.* *Mê lộ đời lắm ngả ngang ngả dọc* *Chợt xênh xang chợt heo hút dặm mòn Đường đi học vẫn là đường đẹp nhất* *Sớm muộn về vẫn có mẹ chờ con !*   *18.02.2003*  |

(Trích *Từ khi có phượng*, Nguyễn Ngọc Hưng, NXB Hội nhà văn, 2005, tr.7-8)

**Lựa chọn đáp án đúng : Câu 1**. Văn bản trên thuộc thể thơ nào ?

1. Thơ tự do
2. Thơ tứ tuyệt C. Thơ tám chữ

D. Thơ bảy chữ **Câu 2.** Từ “*khúc khuỷu*” thuộc từ loại nào ?

A. Danh từ B. Động từ

1. Trạng từ
2. Tính từ

**Câu 3.** Những hình ảnh nào gợi lên vẻ đẹp thơ mộng của con đường đi học ?

1. Đầy hoa cỏ, ổ gà ổ chó
2. Đầy hoa cỏ, những cánh bướm xinh
3. Đầy hoa cỏ, khúc khuỷu
4. Những cánh bướm xinh, ổ gà ổ chó

**Câu 4.** Ý nào sau đây **không** thể hiện đúng hoàn cảnh sống của tác giả trong bài thơ ?

1. Cơ cực, manh áo nghèo
2. Thiếu thốn, cơm cõng củ
3. Cơ cực, thiếu tình thương
4. Nghèo khổ, bữa cháo bữa rau

**Câu 5.** Trong kí ức của tác giả, con đường đi học hiện lên như thế nào ?

1. Khó khăn, thơ mộng

1. Khúc khuỷu, huy hoàng
2. Gai góc, khúc khuỷu
3. Thơ mộng, huy hoàng

**Câu 6.** Câu thơ “*Không ngăn nổi hồn nhiên chim sáo hót*” gợi ra hình ảnh một cậu bé A. nhanh nhẹn như chim sáo. B. đang nhảy chân sáo.

1. hồn nhiên, vô tư.
2. lạc quan, ca hát.

**Câu 7.** Ý nào khái quát nội dung chính của văn bản ?

1. Kí ức về con đường đi học đầy gian khổ nhưng thơ mộng
2. Kí ức tuổi thơ gian khó gắn với con đường đi học và người mẹ tảo tần
3. Kí ức về những ngày gian khổ và người mẹ tảo tần
4. Kí ức về tuổi thơ hồn nhiên, tinh nghịch bên mẹ **Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8.** Nêu hiệu quả của biện pháp tu từ nhân hóa được sử dụng trong câu thơ “*Ôi !*

*Thương quá cái thời cơm cõng củ*”.

**Câu 9.** Nhận xét về tình cảm, thái độ của tác giả đối với con đường đi học thể hiện trong bài thơ.

**Câu 10.** Trình bày ngắn gọn suy nghĩ của anh/chị về con đường đi học của mình. **II. VIẾT (4,0 điểm)**

 **Đọc truyện ngắn:**

**Nghề của mẹ**

*Mẹ tôi làm nghề bán cá. Mùa nước nổi mẹ bán cá linh. Cá linh đưa lên bờ mau chết dễ sình, nên xuống bến mua cá xong mẹ phải chạy rao bán khắp xóm.*

*Có lần mẹ đội thau cá đứng trước cổng trường tiểu học nơi tôi học, ở ngoài rào mẹ ngoắt tôi đến cốt đưa cho gói xôi, cái bánh…*

*Mấy năm học xa, tôi không cho ai biết mẹ làm nghề bán cá.*

*Nay về, giữa mênh mông đồng nước quê mình, tự thấy như chưa bao giờ tròn chữ hiếu cùng mẹ.*

(Võ Thành An, nguồn *Kiến thức ngày nay* số 404 ngày 06/01/2015) **Thực hiện yêu cầu:**

 Hãy viết một bài văn nghị luận trình bày cảm nhận của anh/chị về hình ảnh người mẹ trong truyện ngắn trên.

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần**  | **Câu**  |  | **Nội dung**  | **Điểm**  |
| **I**  |  | **ĐỌC HIỂU**  |  | **6,0**  |
|   | **1**  | C  |  | 0,5  |
| **2**  | D  |  | 0,5  |
| **3**  | B  |  | 0,5  |
| **4**  | C  |  | 0,5  |
| **5**  | A  |  | 0,5  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **6**  | C  | 0,5  |
| **7**  | B  | 0,5  |
| **8**  | Hiệu quả của biện pháp tu từ nhân hóa được sử dụng trong câu thơ “*Ôi! thương quá cái thời cơm cõng củ*”: * Tạo hình ảnh, cảm xúc cho câu thơ
* Làm nổi bật hoàn cảnh sống nghèo khổ, cơ cực của tác giả ***Hướng dẫn chấm:***
* *Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0,5 điểm. - Học sinh chỉ trả lời một trong hai ý 0,25 điểm.*

***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.*  | 0,5  |
| **9**  | Nhận xét về tình cảm, thái độ của tác giả đối với con đường đi học thể hiện trong bài thơ: * Tình cảm gắn bó, yêu thương - Thái độ trân trọng và tự hào. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0.5 điểm.*
* *Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25*
 | 1,0      |
| **10**  | Trình bày ngắn gọn suy nghĩ của anh/chị về con đường đi học của mình :  Học sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau miễn là suy nghĩ tích cực, hợp lí, thuyết phục. Giám khảo cần linh hoạt khi chấm. Sau đây là một số gợi ý : - Con đường đi học xa xôi, gian khó nhưng nó là con đường đẹp, gắn liền với tuổi thơ. - Con đường gần gũi, thân thuộc ngay trên chính quê hương mình. … ***Hướng dẫn chấm:*** * *Học sinh trả lời có nội dung phù hợp, thuyết phục, diễn đạt tốt : 1,0 điểm.*
* *Học sinh trả lời có nội dung phù hợp, thuyết phục, diễn đạt chưa tốt : 0,5 điểm.*
* *Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời : 0,0 điểm.*
 | 1,0  |
| **II**  |  | **VIẾT**  | **4,0**  |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận* Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề | 0,25  |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* Hình ảnh người mẹ trong truyện ngắn***Hướng dẫn chấm:*** * *Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.*
* *Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.*
 | 0,25  |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm* Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: * Hình ảnh người mẹ tảo tần, lam lũ, vất vả, chịu thương chịu khó mưu sinh bằng nghề bán cá.
* Người mẹ với tình yêu thương con vô bờ, dẫu nghèo khó vẫn dành những gì tốt đẹp nhất cho con qua hình ảnh gói xôi, cái bánh. ***Hướng dẫn chấm:***
* *Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm.*
* *Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 1,75 điểm.*
* *Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.*
 | 2,0  |
|  |  | * Đánh giá chung:

+ Nội dung : người mẹ tiêu biểu cho tình mẫu tử thiêng liêng, cao quý, đồng thời thể hiện sự yêu thương, biết ơn và nỗi niềm day dứt của tác giả + Nghệ thuật: giọng văn nhẹ nhàng thông qua hình thức truyện cực ngắn độc đáo. ***Hướng dẫn chấm:*** * *Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm.*
* *Trình bày được 1 ý; 0,25 điểm.*
 | 0,5  |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.*  | 0,5  |
|  |  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  | 0,5  |
| **I + II**  |  |  | 10,0  |

**ĐỀ 2 I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm) Đọc văn bản sau:**

*Anh nhớ không những con đường quê ta Thân thương từ thuở nhỏ ?*

*Bao năm tháng đi về trên ngõ*

*Bao hoàng hôn rậm rịch bước chân trâu*

*Đường lập loè đom đóm bay cao Ta ghé cửa nhà nhau xin lửa*

*Nghe hoa súng bờ ao se sẽ nở Da diết lòng hương dịu tự vườn cau...*

*Xưa xóm nghèo mái rạ chen nhau*

*Gồ ghề lối hẹp*

*Hun hút bờ tre gió rét*

*Mưa dầm lầy lội bùn trơn*

*Bà lưng còng chống gậy bước run Còm cõi vai gầy gánh nặng*

*Sương trắng mùa đông ngõ vắng Quét hoài không hết lá khô...*

*Ôi những con đường hẹp ngày xưa Cùng ruộng nhỏ ao con bó luôn tầm mắt Khiến lòng người nhiều khi cũng chật...*

*Ta dựng ngày mai rộng biển lúa vàng*

*Bước đi dài đường phải thênh thang*

*Vui mở với đời ta như trời rộng…*

*(Những con đường, Trích Hương cây* –1968 – Lưu Quang Vũ*)* **Lựa chọn đáp án đúng: Câu 1.** Đoạn trích được viết theo thể thơ nào? A. Tự do.

1. Hiện đại.
2. Bảy chữ. D. Tám chữ. **Câu 2.** Các từ láy trong khổ thơ đầu:
3. *rậm rịch, lập loè, lầy lội, còm cõi*.
4. *rậm rịch, lập loè, se sẽ, da diết*.
5. *ghồ ghề, hun hút, lầy lội, còm cõi*.
6. *se sẽ, da diết, ghồ ghề, hun hút*.

**Câu 3.** Hình ảnh nào **không** xuất hiện trong đoạn trích?

1. Xóm nghèo mái rạ.
2. Bờ tre hun hút.
3. Đom đóm lập lòe.
4. Dòng sông xanh mát.

**Câu 4.** Dòng nào nêu đúng tác dụng của biện pháp tu từ đảo ngữ trong câu thơ *còm cõi vai gầy gánh nặng*?

1. Nhấn mạnh sự lam lũ, cơ cực của người bà.
2. Nhấn mạnh sự lam lũ, cơ cực của người mẹ.
3. Nhấn mạnh niềm vui, niềm hạnh phúc của người bà.
4. Nhấn mạnh sự mạnh mẽ, kiên cường của người bà.

**Câu 5.** Cảm xúc chủ đạo của tác giả trong đọan thơ là A. ngỡ ngàng.

1. nhớ thương.
2. hân hoan.
3. đau buồn.

**Câu 6.** *Con đường ngày xưa* và *con đường ngày mai* có gì khác nhau? A. Con đường ngày xưa thân thương, con đường ngày mai xa lạ.

1. Con đường ngày xưa gồ ghề, con đường ngày mai bằng phẳng.
2. Con đường ngày xưa hẹp, con đường ngày mai thênh thang.
3. Con đường ngày xưa lầy lội bùn trơn, con đường ngày mai rực rỡ ánh điện.

**Câu 7.** Theo văn bản, các câu thơ sau được hiểu như thế nào?

*Ôi những con đường hẹp ngày xưa Cùng ruộng nhỏ ao con bó luôn tầm mắt Khiến lòng người nhiều khi cũng chật...*

1. Điều kiện sống thiếu thốn ảnh hưởng đến tầm nhìn của con người.
2. Điều kiện sống sung túc ảnh hưởng đến tầm nhìn của con người.
3. Điều kiện sống không ảnh hưởng đến lối sống của con người.
4. Cần tạo môi trường sống tốt đẹp để con người được phát triển.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8.** Nêu ngắn gọn nội dung chính của đoạn trích.

**Câu 9.** Anh/chị có đồng tình với ước vọng của tác giả trong hai câu thơ sau không? Vì sao?

*Ta dựng ngày mai rộng biển lúa vàng*

*Bước đi dài đường phải thênh thang*

**Câu 10.** Thông điệp có ý nghĩa tích cực mà anh/ chị nhận được sau khi đọc đoạn trích? **II. VIẾT *(4.0 điểm)***

 **Đọc truyện ngắn:**

*Một viện bảo tàng được lát đá cẩm thạch rất tinh tế và ngay chính giữa sảnh ngự một bức tượng cẩm thạch khổng lồ. Du khách từ khắp nơi trên thế giới đến đây đều trầm trồ trước bức tượng cẩm thạch lộng lẫy này.*

  *Đêm nọ, đá cẩm thạch nói với tượng cẩm thạch.*

 *Đá: Này tượng, như thế là không công bằng đâu nhé. Thật là bất công! Tại sao mọi người tới đây đều giẫm lên tôi trong khi họ ngước mắt ngưỡng mộ cậu?*

  *Tượng: Đá thân mến, cậu có nhớ rằng chúng ta đều sinh ra từ một mỏ đá không?*

 *Đá: Đúng vậy! Chính điều đó lại càng làm tớ thấy bất công hơn. Chúng ta sinh ra từ một mỏ nhưng lại được đối xử khác nhau. Bất công làm sao!*

 *Tượng: Rồi cậu có còn nhớ ngày mà nhà điêu khắc đẽo cậu nhưng cậu từ chối không để các dụng cụ đó đẽo gọt lên mình không?*

  *Đá: Đúng thế, tớ vẫn nhớ […].*

 *Tượng: Rồi thì ông ấy quyết định từ bỏ cậu và bắt đầu làm việc trên mình tớ. Tớ hiểu ngay rằng mình sẽ khác biệt sau những nỗ lực của ông ấy. Tớ không từ chối các dụng cụ. Thay vào đó, tớ chịu đựng đau đớn khi những dụng cụ đó gọt giũa vào thân mình.*

  *Đá: Ừ…*

 *Tượng: Cậu thân mến, đó là cái giá của mọi thứ trong cuộc sống. Vì cậu quyết định bỏ cuộc giữa chừng, cậu không thể oán trách vì sao hôm nay người ta lại giẫm lên cậu.*  (*Bạn chỉ sống có một lần,* Nhiều tác giả, NXB Trẻ, 2018, tr.90,91)

**Thực hiện yêu cầu:**

 Ý nghĩa của hai hình tượng nhân vật *đá cẩm thạch* và *tượng cẩm thạch* là gì? Anh/ chị trả lời câu hỏi bằng cách viết bài văn nghị luận.

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần**  | **Câu**  | **Nội dung**  | **Điểm**  |
| **I**  |  | **ĐỌC HIỂU**  | **6,0**  |
|   | **1**  | A  | 0,5  |
| **2**  | B  | 0,5  |
| **3**  | D  | 0,5  |
| **4**  | A  | 0,5  |
| **5**  | B  | 0,5  |
| **6**  | C  | 0,5  |
| **7**  | A  | 0,5  |
| **8**  | * Hình ảnh con đường quê hương trong hoài niệm của tác giả -Tình cảm và những suy ngẫm của tác giả về quê hương ***Hướng dẫn chấm:***
* *Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0,5 điểm. - Học sinh chỉ trả lời một trong hai ý: 0,25 điểm.*

***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.*  | 0,5  |
| **9**  | HS trả lời theo nhiều cách. Sau đây là định hướng: * **Đồng tình:** vì đó là ước vọng cao đẹp của con người. Hành trình phát triển cần song hành với điều kiện thuận lợi về vật chất
* **Không đồng tình** vì: có những sự phát triển mang tính đột phá vượt lên những hạn chế, nghịch cảnh
* **Vừa** **đồng tình vừa không đồng tình, vì:** trong hành trình phát triển của con người, điều kiện vật chất là yếu tố quan trọng nhưng không hẳn đóng vai trò quyết định ***Hướng dẫn chấm:***
* *Học sinh trả lời tương đương như đáp án hoặc khác đáp án nhưng có cách lý giải thuyết phục: 0.5 điểm.*
* *Học sinh trả lời tương đương như đáp án hoặc khác đáp án nhưng có cách lý giải tương đối thuyết phục: 0.25 điểm.*
 | 1,0      |
| **10**  | HS trả lời theo nhiều cách. Sau đây là gợi ý: * Tình cảm yêu thương, gắn bó dành cho quê hương - Thái độ trân trọng và tự hào.
* Hành động thiết thực để góp phần xây dựng quê hương… **Hướng dẫn chấm:**
* *Học sinh trả lời có nội dung phù hợp, thuyết phục, diễn đạt tốt: 1,0 điểm.*
* *Học sinh trả lời có nội dung phù hợp, thuyết phục, diễn đạt chưa tốt: 0,5 điểm.*
* *Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.*
 | 1,0  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **II**  |  | **VIẾT**  | **4,0**  |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận* Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề | 0,25  |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* Ý nghĩa của hai hình tượng nhân vật *đá cẩm thạch* và *tượng cẩm thạch.* ***Hướng dẫn chấm:*** * *Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.*
* *Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.*
 | 0,25  |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm* Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: * Hai hình tượng nhân vật *đá cẩm thạch* và *tượng cẩm thạch* ẩn dụ cho hai kiểu người trong xã hội:

+ *Đá cẩm thạch* đại diện cho kiểu người không chịu rèn luyện mình qua khó khăn gian khổ, không tạo ra được giá trị của bản thân. + *Tượng cẩm thạch* đại diện cho kiểu người chấp nhận thử thách đau đớn để rèn luyện bản thân, từ đó tạo nên được giá trị to lớn cho chính mình. * Hai hình tượng nhân vật *đá cẩm thạch* và *tượng cẩm thạch* được xây dựng nhằm gửi gắm thông điệp: Để thành công, tỏa sáng và được thừa nhận giá trị cần trải qua quá trình khổ luyện kiên trì, công phu, chấp nhận đau đớn và trả giá. Con người biết đối diện vượt qua khó khăn vươn lên sẽ thành công, né tránh lùi bước trước khó khăn sẽ thất bại.

***Hướng dẫn chấm:*** * *Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm.*
* *Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 1,75 điểm.*
* *Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.*
 | 2,0  |
|  |  | * Đánh giá chung:

Nghệ thuật xây dựng nhân vật theo lối ẩn dụ độc đáo, gửi gắm một bài học nhân sinh sâu sắc. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm.* * *Trình bày được 1 ý; 0,25 điểm.*
 | 0,5  |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.*  | 0,5  |
|  |  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  | 0,5  |
| **I + II**  |  |  | 10,0  |

**ĐỀ 3 I. ĐỌC HIỂU *(6.0 điểm)* Đọc văn bản:**

# SỰ TRUNG THỰC CỦA TRÍ THỨC

 *Theo nghĩa truyền thống, kẻ sĩ là một người có học. Có học nên biết lẽ phải trái để “tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ”. Cái dũng của họ không phải cái dũng chém tướng đoạt thành mà là hệ quả của cái trí, nhằm làm sáng tỏ đạo thánh hiền. Đó là một công việc khó khăn, thậm chí nguy hiểm.*

 *Không phải lúc nào cũng có một Chu Văn An trước sự lộng hành của đám sủng thần, dám dâng thất trảm sớ và sau khi bị khước từ, kiên quyết từ quan về dạy học.*

 *Không phải lúc nào cũng có anh em thái sử Bá thời Xuân Thu. Thôi Trữ sau khi giết vua Tề, ra lệnh cho thái sử Bá phải ghi vào sử: “Tề Trang Công bị bạo bệnh mà chết”. Bá ghi: “Năm Ất Hợi, tháng Năm, Thôi Trữ giết vua”. Thôi Trữ nổi giận, lôi Bá ra chém. Bá có ba người em. Hai người noi gương anh đều bị chém. Người em út vẫn điềm nhiên viết: “Năm Ất Hợi, tháng Năm, Thôi Trữ giết vua”. Trữ quát: “Ba anh ngươi đều đã bị chém, ngươi không sợ sao?” Người này nói: “Việc của quan thái sử là ghi lại sự thật, nếu xuyên tạc thà bị chết chém còn hơn”.*

 *Nhưng không hiểu sao tôi vẫn không thích từ “kẻ sĩ” lắm. Có lẽ do màu sắc hơi “hoài cổ” của nó chăng? Đạo thánh hiền quả là cao quý và đáng trân trọng nhưng nó là một cái gì đã có. Kẻ sĩ thời nay chính là những trí thức do tính rộng mở của từ này. Nhất là vào thời đại nền kinh tế tri thức phát triển với sự bùng nổ của khoa học, đặc biệt ngành tin học. Người trí thức không những tôn trọng thánh hiền mà còn là kẻ dám mày mò vào cõi không biết, đấu tranh với những định kiến của hiện tại để phát hiện những sự thật cho tương lai.*

 *Một nước đang phát triển như nước ta cần nhanh chóng đào tạo một đội ngũ trí thức đông đảo để khỏi tụt hậu. Muốn vậy chúng ta phải lập cho được một môi trường lành mạnh trên nền tảng sự trung thực trí thức. Ít lâu nay báo chí nói nhiều đến nạn bằng giả. Đó là một hiện tượng xã hội nghiêm trọng, cần phải loại bỏ. Nhưng theo tôi, nó không nghiêm trọng bằng hội chứng “bằng thật, người giả” vì hội chứng này có nguy cơ gây sự lẫn lộn trong hệ giá trị và làm ô nhiễm môi trường đạo đức một xã hội trung thực, trong đó thật/ giả phải được phân định rạch ròi và minh bạch. Chúng ta thường nói nhiều đến tài năng và trí thức. Nhưng tài năng và trí thức chỉ có thể phát triển lâu dài và bền vững trên nền tảng một xã hội trung thực.*

(Trích từ *Đối thoại với đời & thơ*, Lê Đạt, NXB Trẻ, 2008, tr.14-15) **Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 2**. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là A. nghị luận.

1. tự sự.
2. miêu tả.
3. biểu cảm.

**Câu 3**. Câu chuyện Chu Văn An và anh em thái sử Bá được dẫn trong văn bản thuộc thao tác lập luận gì?

1. Giải thích.
2. Chứng minh.
3. Bình luận.
4. Bác bỏ.

**Câu 4**. Ý nào nói không đúng về tác dụng của việc dẫn lại câu chuyện Chu Văn An và anh em thái sử Bá trong văn bản?

1. Làm sáng tỏ cái dũng khí của kẻ sĩ thời xưa.
2. Làm sáng tỏ cái dũng khí bất chấp nguy hiểm của kẻ sĩ.
3. Làm sáng tỏ cái nguy hiểm để cảnh báo kẻ sĩ nên tránh.
4. Làm sáng tỏ phẩm chất trung thực của kẻ sĩ.

**Câu 5**. *Hội chứng “bằng thật, người giả”* được tác giả đề cập trong văn bản được hiểu là A. người dùng bằng giả nhưng tỏ ra như dùng bằng thật.

1. người dùng bằng thật nhưng sống giả dối.
2. người dùng bằng thật nhưng trình độ kém cỏi, không tương xứng với bằng cấp.
3. người dùng bằng giả nhưng có trình độ cao, không tương xứng với bằng cấp. **Câu 6**. Mục đích của việc so sánh kẻ sĩ ngày xưa và trí thức ngày nay là gì? A. Làm nổi bật cái dũng khí của kẻ sĩ xưa khi bảo vệ đạo thánh hiền.
4. Khẳng định trí thức xưa và nay đều phải đối mặt với nguy hiểm.
5. Nhấn mạnh điểm mới của trí thức ngày nay so với kẻ sĩ ngày xưa.
6. Khẳng định kẻ sĩ ngày xưa dám chết vì đấu tranh cho sự thật.

**Câu 7.** Ý nào khái quát nội dung chính của văn bản?

1. Bàn về phẩm cách trung thực của trí thức và xây dựng xã hội trung thực để tài năng, trí thức phát triển bền vững.
2. Bàn về những kẻ sĩ dám đấu tranh để bảo vệ sự thật và sự cần thiết phải xây dựng một xã hội trung thực.
3. Bàn về vai trò của đạo thánh hiền và sự cần thiết phải học tập những tấm gương dám chết bởi đạo thánh hiền.
4. Bàn về sứ mệnh của trí thức ngày nay: phải biết đấu tranh với những định kiến của hiện tại để phát hiện những sự thật cho tương lai.

**Trả lời câu hỏi/ thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8**. Vì sao tài năng chỉ có thể phát triển lâu dài và bền vững trên nền tảng một xã hội trung thực?

**Câu 9**. Anh/ Chị nêu hai biểu hiện cụ thể về phẩm chất trung thực cần có của người trí thức.

**Câu 10**. Anh/ Chị rút ra được thông điệp tích cực gì sau khi đọc văn bản? **II. VIẾT *(4.0 điểm)* Đọc truyện ngắn:**

# CA CẤP CỨU THÀNH CÔNG

*Ngày 31 tháng 12 năm 1989.*

*Đêm khuya. Trong một phòng bệnh tại một bệnh viện.*

*Giám đốc Chu của Xưởng sản xuất cán nguội đứng ngồi không yên, cứ chốc chốc lại đưa tay lên nhìn đồng hồ, lòng ông như lửa đốt dõi theo một bệnh nhân đang nằm hôn mê trên giường bệnh.*

*Nửa tháng trước, thành phố có thông báo sau Tết sẽ tổ chức Hội nghị giao lưu kinh nghiệm dây chuyền sản xuất an toàn, biểu dương các đơn vị tiên tiến. Xưởng sản xuất cán nguội của ông Chu được chỉ định có bài phát biểu quan trọng trong cuộc họp ấy.*

*Giám đốc Chu lập tức cho gọi những nhân viên ưu tú lên, trực tiếp giao nhiệm vụ soạn thảo bài phát biểu và giám sát rất cẩn thận. Mọi người đã làm việc rất nỗ lực và qua mười ngày mười đêm, cuối cùng họ đã thảo xong được một bài phát biểu cả chục ngàn chữ. Trong bài phát biểu giới thiệu rất tỉ mỉ về tư tưởng chỉ đạo cơ bản của xưởng sản xuất, đó là: Trong năm, xưởng không để xảy ra vụ tai nạn lao động nghiêm trọng nào.*

*Ngoài ra, bài phát biểu còn đề cập đến những kinh nghiệm để đảm bảo an toàn lao động. Giám đốc Chu sẽ đích thân đọc bài phát biểu này tại hội nghị.*

*Vậy mà, trong giờ phút hết sức quan trọng ấy, ở xưởng sản xuất của ông lại xảy ra sự cố nghiêm trọng về an toàn lao động đến vậy!*

*Bệnh nhân vẫn chìm trong tình trạng hôn mê. Các bác sĩ đã tiến hành truyền máu, tiêm, tiếp o-xi... Nhưng, tất cả dường như đều không chút tác dụng!*

*Giám đốc Chu khẩn cầu bác sĩ: “Bác sĩ à, mong ông hãy nghĩ trăm phương ngàn kế giúp tôi, làm sao để kéo được sự sống cho bệnh nhân này, chỉ cần ông ấy không chết trong năm nay là được. Nếu được như vậy, xưởng chúng tôi sẽ gửi một vạn đồng để cảm ơn bệnh viện”.*

*Trên giường bệnh, bệnh nhân vẫn nhọc nhằn từng đợt thở thoi thóp. Xung quanh, mười mấy bác sĩ và y tá vẫn túc trực.*

*Thời gian trôi đi từng giây chậm chạp. Bầu không khí trong phòng bệnh vô cùng căng thẳng.*

*Và… bệnh nhân đã trút hơi thở cuối cùng. Tiếng khóc của người thân nức nở, vảng vất trong đêm tối.*

*Giám đốc Chu và các bác sĩ, mọi người không hẹn mà cùng giơ tay lên nhìn đồng hồ. Kim đồng hồ lúc đó chỉ đúng 0 giờ 1 phút.*

*“Tốt rồi, tốt quá rồi!”, Giám đốc Chu vô cùng xúc động, ra bắt tay từng vị bác sĩ: “Cảm ơn các bác sĩ, cảm ơn các bác sĩ nhiều lắm!”*

(Phàn Phát Giá, trích từ *Truyện ngắn Trung Quốc hiện đại*, nhiều tác giả, NXB HNV, 2003, tr.49-50)

 **Thực hiện yêu cầu:**

 Nhan đề phản ánh khía cạnh nội dung nào của tác phẩm? Anh/ Chị trả lời câu hỏi bằng cách viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ).

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần**  | **Câu**  |  | **Nội dung**  | **Điểm** |
| **I**  |  | **ĐỌC HIỂU**  |  | **6,0**  |
|   |  |   |  |   |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **2**  | A  | 0,5  |
| **3**  | B  | 0,5  |
| **4**  | C  | 0,5  |
| **5**  | C  | 0,5  |
| **6**  | C  | 0,5  |
| **7**  | A  | 0,5  |
| **8**  | Tài năng chỉ có thể phát triển lâu dài và bền vững trên nền tảng một xã hội trung thực, vì: *Xã hội trung thực mới tôn trọng/ tôn vinh thực lực, những giá trị thực.* ***Hướng dẫn chấm:*** *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0,5 điểm.* * *Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.*
* *Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.*
 | 0,5  |
| **9**  | Gợi ý hai biểu hiện cụ thể về phẩm chất trung thực cần có của người trí thức: * *Nói đúng sự thật.*
* *Sẵn sàng tố cáo cái sai để bảo vệ lẽ phải.* ***Hướng dẫn chấm:***
* *Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.*
* *Học sinh trả lời đúng 1 ý: 0,5 điểm.*
* *Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.*
* *Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.*
 | 1.0      |
| **10**  | Gợi ý thông điệp tích cực rút ra từ văn bản: * *Mỗi người (đặc biệt là trí thức) biết sống trung thực thì góp phần xây dựng xã hội văn minh.*
* *Sống trung thực sẽ tạo được niềm tin, sự ngưỡng mộ.*

*…* ***Hướng dẫn chấm:*** *- Học sinh trả lời tương đương 01 ý như đáp án: 1,0 điểm.* * *Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 – 0,75 điểm.*
* *Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.*
 | 1.0  |
| **II**  |  | **VIẾT**  | **4,0**  |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  | 0,25  |
|  |  | Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề |  |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* Mối quan hệ giữa nhan đề và khía cạnh nội dung của truyện *Ca cấp cứu thành công.* ***Hướng dẫn chấm:*** * *Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.*
* *Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.*
 | 0,25  |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm* Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới: | 2.0  |
|  | * Ca cấp cứu không thành công trong việc cứu người, mà thành công trong việc cứu căn bệnh thành tích. Nhan đề giễu nhại sâu cay bệnh thành tích, thói dối trá, nhẫn tâm.
* Nhan đề *Ca cấp cứu thành công* vừa gợi mở cách hiểu vừa hàm chứa thái độ đánh giá.

***Hướng dẫn chấm:*** * *Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm.*
* *Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 1,75 điểm.*
* *Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,75 điểm.*  **.**
 |
|  | * Đánh giá chung:

 + Nhan đề phù hợp, khó thay thế; góp phần làm nên giá trị, sức dẫn của truyện. + Tài năng nghệ thuật và lòng nhân đạo của tác giả. ***Hướng dẫn chấm:*** * *Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm.*
* *Trình bày được 1 ý; 0,25 điểm.*
 | 0,5  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.*  | 0,5  |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  | 0,5  |
| I + II  |  |  | **10**  |

**ĐỀ 4 I. ĐỌC HIỂU *(6.0 điểm)* Đọc văn bản:**

 **CHÂN QUÊ**

***Nguyễn Bính***

*Hôm qua em đi tỉnh về, Đợi em ở mãi con đê đầu làng.*

*Khăn nhung, quần lĩnh rộn ràng.*

*Áo cài khuy bấm, em làm khổ tôi! Nào đâu cái yếm lụa sồi?*

*Cái dây lưng đũi nhuộm hồi sang xuân?*

*Nào đâu cái áo tứ thân? Cái khăn mỏ quạ, cái quần nái đen?*

*Nói ra sợ mất lòng em,*

*Van em! Em hãy giữ nguyên quê mùa.*

*Như hôm em đi lễ chùa,*

*Cứ ăn mặc thế cho vừa lòng anh. Hoa chanh nở giữa vườn chanh, Thầy u mình với chúng mình chân quê.*

*Hôm qua em đi tỉnh về, Hương đồng gió nội bay đi ít nhiều.*

(Nguồn: [https://www.thivien.net)](https://www.thivien.net/)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất:**

**Câu 1**. Văn bản trên được viết theo thể thơ nào?

1. Song thất lục bát
2. Lục bát
3. Tự do
4. Thất ngôn bát cú

**Câu 2**. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là A. nghị luận.

1. tự sự.
2. miêu tả.
3. biểu cảm.

**Câu 3**. Hình ảnh nào không phải là nét chân quê của cô gái trong bài thơ ? A. Khăn nhung, quần lĩnh

1. Chiếc nón quai thao
2. Cái yếm lụa sồi
3. Áo cài khuy bấm **Câu 4**. Tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ trong đoạn thơ:

***Nào đâu*** *cái yếm lụa sồi ? Cái dây lưng đũi nhuộm hồi sang xuân?*

***Nào đâu*** *cái áo tứ thân? Cái khăn mỏ quạ, cái quần nái đen?*

1. Nhấn mạnh nét hiện đại của cô gái
2. Nhấn mạnh sự thay đổi ngoại hình của cô gái
3. Nhấn mạnh sự mất mát của chàng trai trước sự thay đổi của cô gái
4. Nhấn mạnh sự nuối tiếc, hụt hẫng của chàng trai trước sự thay đổi của cô gái

**Câu 5.** Ngôn ngữ của tác giả trong bài thơ là ngôn ngữ: A. giản dị, mộc mạc, gần gũi với ngôn ngữ dân gian.

1. mộc mạc, quê mùa, hóm hỉnh, gần gũi với người dân quê.
2. cổ kính mà hiện đại.
3. hiện đại, cách tân táo bạo.

**Câu 6.** Chàng trai muốn nhắn nhủ điều gì qua câu thơ ?

 “*Van em! Em hãy giữ nguyên quê mùa”*

1. Nhắn nhủ cô gái giữ gìn những nét đẹp thôn quê